| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VIỆT YÊN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số:10/2018/HS-ST
Ngày: 29-01-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Hoàng Văn Huyền.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Lương Thanh Văn**.**
Ông Hoàng Văn Tấn.
***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Việt Yên.
***- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thùy– Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2017/ HSST, ngày 22/12/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXXST ngày 15 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

*Họ và tên**: Nguyễn Minh V1**,* sinh năm: 1995; Hộ khẩu thường trú: thôn H- xã Th - huyện V - tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Khu 1- thị trấn B - huyện V - tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Văn hoá: 12/12; Đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn V2, sinh năm 1974. Nghề nghiệp: làm ruộng; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V3, sinh năm 1975. Nghề nghiệp: làm ruộng; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.;Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang.Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đoàn Thế L- sinh 1991 ( vắng mặt)

Trú quán: thôn V- xã V- V- Bắc Giang

***Người Làm chứng:**

1.Triệu Thái Th- sinh năm 1999, ( vắng mặt)

Trú quán: thôn T- xã Tr- huyện V- tỉnh Bắc Giang .

2.Tống Văn V4- sinh năm 1977 ( vắng mặt)

Trú quán: thôn A- xã Tr- huyện V- tỉnh Bắc Giang

3.Nguyễn Văn M- sinh năm 1958 ( vắng mặt)

Trú quán: khu 1- thị trấn B- huyện V- tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DỤNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 18/10/2017 tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị Ch- sinh năm 1953 ở Khu 1; thị trấn B; huyện V; tỉnh Bắc Giang, Công an huyện V bắt quả tang Nguyễn Minh V1- sinh năm 1995**,** HKTT: thôn H; xã Th; huyện V; tỉnh Bắc Giang (V thuê trọ tại nhà bà Ch) đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Thế L- sinh năm 1991, trú quán: thôn V; xã V; huyện V; tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của L: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu **"QT"**

- Thu giữ của Nguyễn Minh V1:

+ Số tiền 300.000 đồng do V1 tự nguyện giao nộp và khai nhận là tiền bán ma túy cho L.

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 351530/04/133373/4

+ 01 ví da màu đen bên trong có 1.178.000 đồng.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V1. Kết quả khám xét: Không thu giữ gì.

Ngày 18/10/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu "*QT*".

Ngày 19/10/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận số: 1569/KL-PC54, kết luận:

Trong phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh **là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,268 gam.**

Quá trình điều tra Nguyễn Minh V1 và các đối tượng liên quan khai nhận:

Khoảng 8 giờ ngày 18/10/2017, Nguyễn Minh V1 đi xe bus từ thị trấn B- huyện V đến khu vực đầu cầu Đ thuộc xã Q- huyện V- tỉnh Bắc Giang để mua ma túy mang về bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Tại đây V1 mua của một người thanh niên khoảng 25 tuổi, không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine với giá 200.000 đồng. V1 giấu túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi xe bus về phòng trọ ở Khu 1- thị trấn B - huyện V- tỉnh Bắc Giang.

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/10/2017, V1 đang ở phòng trọ cùng với anh Tống Văn V4- sinh năm 1977, trú quán: thôn A- xã Tr- huyện V- tỉnh Bắc Giang thì có Đoàn Thế L và Triệu Thái Th- sinh năm 1999, trú quán: thôn T- xã Tr- huyện V- tỉnh Bắc Giang đến. Khi tới cửa sổ phòng trọ L bảo V1 "anh bán cho em 300.000 đồng tiền nước", ý là 300.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng đá, V1 hiểu ý và nói "chờ tý", ngay lúc này L lấy 300.000 đồng đưa cho V1, V1 cầm tiền để xuống giường rồi lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất ma túy Methamphetamine đưa qua cửa sổ cho L, L cầm túi ma túy giấu vào trong túi quần

bên trái phía trước đang mặc, đúng lúc này Công an huyện V phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh V1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 05/KSĐT - MT ngày 20/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Nguyễn Minh V1 về tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý*" khoản 1 điều 194 – Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 194 – Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự; để xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2017 và phạt từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu "QT", có giấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 0,244 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định). Và 01 ví da mầu đen.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng.

-Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen có số IMEI 351530/04/133373/4 và 1.178.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ngoài ra tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ:

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm, biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng khác, và xác định:

Khoảng 8 giờ ngày 18/10/2017, Nguyễn Minh V1 đi xe bus đến khu vực đầu cầu Đ thuộc xã Q; huyện V; tỉnh Bắc Giang mua của một người thanh niên không quen biết khoảng 25 tuổi một túi ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,268 gam với giá 200.000 đồng, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ

40 phút cùng ngày tại phòng trọ của mình ở khu 1; thị trấn B; huyện V; tỉnh Bắc Giang, V1 đã có hành vi bán trái phép số ma túy trên cho Đoàn Thế L với giá 300.000 đồng thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Do vậy, Cáo trạng số 05/KSĐT - MT ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Nguyễn Minh V1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là một tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp của, giết người,...và cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy cần phân tích đánh giá như sau:

**Tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**Tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là thương binh 2/4 và được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 và Huy chương kháng chiến hạng 3. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 buộc bị cáo V1 phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện về sau này. Ngoài ra cần áp dụng khoản 5 điều 194 – Bộ luật hình sự năm 1999 để phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo cần tiếp tục tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với Đoàn Thế L mua ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,268 gam của V1**.** Xét thấy, L là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng, chưa có tiền án các tội phạm về ma túy, số ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội *"tàng trữ trái phép chất ma túy"* nên ngày 14/11/2017, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho V1 ngày 18/10/2017, V1 khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người nào có đặc điểm như V1 khai có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Triệu Thái Th và Tống Văn V4 có mặt khi V1 và L mua bán ma túy với nhau. Sau khi Công an đến bắt quả tang mới biết là mua bán ma túy, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

**Xét về vật chứng thì thấy :**

Đối với số ma túy gồm: 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu "QT", có giấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 0,244 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, cần áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra bị cáo còn bị thu giữ 01 ví da mầu đen. Tại phiên tòa bị cáo xác định ví da này đã cũ, không có giá trị sử dụng. Vì vậy bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ chấp nhận.

Đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Đoàn Thế L được 300.000 đồng. Đây là tiền bị cáo phạm tội mà có, cần được tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 47 – Bộ luật hình sự năm 2015, và điểm b khoản 2 điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen có số IMEI 351530/04/133373/4 và 1.178.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội cần trả bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án là có căn cứ theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 3 điều 106 – BLTTHS năm 2015.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 điều 135; 331; 332; 333 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội để tuyên nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết theo luật định.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V1 phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng khoản 1 khoản 5 điều 194 – Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V1 02 năm tù ( hai năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/10/2017) và phạt 5.000.000 đồng để xung công quỹ nhà nước..

***Vật chứng:** Áp dụng khoản 1 điều 47 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu "QT", có giấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong chứa 0,244 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định) và 01 ví da mầu đen.

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng.

-Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen có số IMEI 351530/04/133373/4 và 1.178.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

***Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 135 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Minh V1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Quyền kháng cáo:** Áp dụng điều 331; 332 và điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo thời hạn kháng cáo là 15 ngày cho bị cáo có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tống đạt án xử vắng mặt.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V (2 bản);
- T.H.A dân sự;
- Công an huyện V;
- Bị cáo.
-Trại tạm giam CA tỉnh.
- Sở tư pháp Bắc giang.
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Đã ký**

**Hoàng Văn Huyền**